

PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC VÙNG ĐỒNG BÀO CÓ ĐẠO Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Nguyễn Văn Mạnh

Trường Đại học Nguyễn Huệ

Email: nguyenmanh752000@gmail.com

Tóm tắt: Đại đoàn kết là truyền thống quý báu, một sức mạnh vĩ đại đã được thử thách, kiểm chứng qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Trong đó, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc ở vùng đồng bào có đạo góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội là bài học có ý nghĩa chiến lược, vô cùng quan trọng nhằm khơi dậy và phát huy sức mạnh của đồng bào các tôn giáo góp phần đưa đất nước ta phát triển mạnh mẽ trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Từ khóa: Đại đoàn kết dân tộc; dân tộc; tôn giáo

Nhận bài: 15/11/2023; Biên tập: 17/11/2023; Phản biện: 20/11/2023; Duyệt đăng: 22/11/2023.

1. Mở đầu

Việt Nam là một quốc gia đa tôn giáo, nhưng cộng đồng các tôn giáo ở Việt Nam có truyền thống đoàn kết tôn giáo, đoàn kết toàn dân trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Việc chung sống đoàn kết giữa các tôn giáo trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam đã tạo ra một bức tranh sinh động về tín ngưỡng, tôn giáo: thuần túy nhưng phong phú, đan xen nhưng không mâu thuẫn. Những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, đại đoàn kết, hòa hợp dân tộc ngày càng được phát huy. Đại đoàn kết toàn dân tộc, tôn giáo là nguồn sức mạnh và là nhân tố quyết định bảo đảm cho mọi thắng lợi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết; Thành công, thành công, đại thành công”.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Đại đoàn kết dân tộc ở Việt Nam

Lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, đại đoàn kết toàn dân tộc đã trở thành di sản vô giá, truyền thống cực kỳ quý báu của dân tộc Việt Nam. Tinh thần yêu nước, trọng nhân nghĩa, khoan dung, sự cố kết, đùm bọc yêu thương nhau đã thấm sâu vào tư tưởng, tình cảm, tâm hồn mỗi người dân, trở thành lẽ sống, chất kết dính gắn bó các thành viên trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam cả ở trong nước và kiều bào ở nước ngoài. Bất luận trong hoàn cảnh nào, đã kết thành sức mạnh vô địch, đưa dân tộc ta vượt lên mọi khó khăn, thử thách, lập nên những kỳ tích vẻ vang trong đấu tranh giải phóng dân tộc, cũng như xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tuy nhiên, các thế lực thù địch, phản động luôn lợi dụng vấn đề tôn giáo để chống phá cách mạng Việt Nam, chúng xem vấn đề tôn giáo là “ngòi nổ” quan trọng trong chiến lược “diễn biến hòa bình”. Lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, đặc biệt những khó khăn trong phòng

chống thiên tai, dịch bệnh, chúng ra sức xuyên tạc; kích động đồng bào các tôn giáo chống lại đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; đối lập đồng bào các tôn giáo với sự lãnh đạo của Đảng, nhằm chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc, gây rối loạn xã hội, mất ổn định chính trị, làm mất hiệu lực quản lý của Nhà nước; một số phần tử phản động lợi dụng tự do tín ngưỡng để truyền đạo trái phép gây mất ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Vì thế, việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc ở vùng đồng bào có đạo trước sự chống phá chia rẽ của các thế lực thù địch là vấn đề chiến lược, mang tính cấp bách hiện nay. Đây là vấn đề phức tạp, nhạy cảm đòi hỏi phải giải quyết linh hoạt khôn khéo gắn với từng sự kiện, đối tượng và trên từng địa bàn cụ thể. Điều tiên quyết là phải xây dựng và phát huy được sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, quy tụ được mọi tầng lớp nhân dân trong địa bàn tạo thành một khối thống nhất đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng các cấp. Nghĩa là phải xây dựng được một “thể trận lòng dân” vững mạnh tạo được tiếng nói chung để giữ vững hòa bình, ổn định an ninh chính trị tạo tiền đề cho sự nghiệp xây dựng, phát triển kinh tế xã hội ở vùng đồng bào có đạo ngày càng đi vào chiều sâu.

2.2. Giải pháp giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở vùng đồng bào có đạo

Thứ nhất, tăng cường tuyên truyền, giáo dục làm cho mọi tầng lớp nhân dân vùng đồng bào có đạo hiểu rõ về âm mưu thủ đoạn chống phá của các thế lực phản động

Đây là vấn đề quan trọng hàng đầu quyết định đến việc xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở vùng đồng bào có đạo. Bởi lẽ, trong khi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân nêu cao tinh thần đoàn kết chung tay bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội thì một số phần tử cơ hội, phản động trên

địa bàn câu kết với bọn phản động trong và ngoài nước nhằm để tuyên truyền, xuyên tạc làm cho mọi tầng lớp nhân dân hiểu và thể hiện sai “lòng yêu nước” đi ngược lại đường lối quan điểm của Đảng, luật pháp của Nhà nước. Vì vậy, phải tăng cường tuyên truyền, giáo dục làm cho mỗi người dân, cũng như mọi giai tầng trên địa bàn thấy được bản chất âm mưu thủ đoạn thâm độc của bọn phản động và các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam.

Chú trọng tập trung tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong quần chúng nhân dân lao động ở các xã vùng sâu, vùng xa, sinh viên các trường đại học, công nhân ở các khu công nghiệp, bà con giáo dân ở các giáo xứ, giáo phận nhận thức sâu sắc hơn đường lối, quan điểm của Đảng về chính sách dân tộc và tôn giáo. Qua đó khơi dậy truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết, lòng tự tôn dân tộc, nêu cao cảnh giác cách mạng, thực hiện và phát huy tốt trách nhiệm công dân, kiên quyết đấu tranh chống lại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên từng địa bàn.

Thứ hai, chăm lo xây dựng, củng cố hệ thống chính trị vững mạnh, xử lý nghiêm những phần tử cơ hội phản động gây rối góp phần gìn giữ an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội trên địa bàn

Chăm lo xây dựng hệ thống chính trị các cấp vững mạnh là cơ sở trực tiếp quyết định đến việc xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong gìn giữ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở vùng đồng bào có đạo. Vấn đề then chốt là tạo được sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương. Chú trọng xây dựng các tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, các đảng viên có bản lĩnh chính trị, vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng thực sự là đội ngũ tiên phong, tấm gương cho quần chúng noi theo. Thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo để Đảng thực sự là hạt nhân lãnh đạo khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Theo đó, xây dựng bộ máy chính quyền địa phương từ thôn, xã đến huyện, tỉnh trong sạch vững mạnh, thực sự là bộ máy chính quyền nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thực sự là nơi đoàn kết, quy tụ, tập hợp mọi lực lượng. Mở rộng và phát huy dân chủ cơ sở tạo điều kiện thuận lợi để mọi người dân bày tỏ chứng kiến, tâm tư, nguyện vọng và thể hiện lòng yêu nước đúng pháp luật, thể hiện truyền thống yêu nước, yêu chuộng hòa bình chính đáng và đạo lý đoàn kết giữ nước của dân tộc Việt Nam. Đồng thời, thực hiện tốt chính sách xã hội bảo đảm công bằng, bình đẳng giữa các giai tầng, vùng miền, chăm lo đến lợi ích thiết thực, chính đáng của các giai tầng, kết hợp hài hòa giữa lợi ích cá nhân, lợi ích tập thể và lợi ích của toàn xã hội. Qua đó khơi dậy và phát huy sức mạnh của mỗi thành viên trong cộng đồng các dân tộc ở vùng đồng bào có đạo.

Kiên quyết ngăn chặn và xử lý nghiêm minh những phần tử cơ hội, phản động, những phần tử quá khích tìm cách tuyên truyền, xuyên tạc, vu khống đường lối, quan điểm của Đảng và Nhà nước, kích động nhân dân biểu tình trái phép, chống người thi hành công vụ, đập phá tài sản công cộng, gây mất trật tự an toàn xã hội; chia rẽ mối đoàn kết giữa nhân dân với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, giữa các vùng, miền và giữa các tầng lớp nhân dân, các dân tộc, các tôn giáo nhằm làm phá vỡ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đồng thời, “chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc”. Tôn trọng sinh hoạt tôn giáo, nhưng cần phê phán kịp thời những hành vi lợi dụng sinh hoạt tôn giáo để tổ chức các hoạt động trái pháp luật, đi ngược lại với truyền thống văn hoá, đạo đức dân tộc, nhằm kích bác, chia rẽ đoàn kết trong nhân dân, gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Phải phân loại và xác định các hành vi, hành động của các đối tượng để có biện pháp xử lý nghiêm theo pháp luật, đúng người đúng tội.

Thứ ba, tích cực đấu tranh có hiệu quả với tệ quan liêu, tham nhũng, đảỵ mạnh các cuộc vận động, các phong trào cách mạng rộng khắp trên địa bàn

Trên cơ sở Luật phòng chống tham nhũng được Quốc hội thông qua, chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị hành chính từng bước hoàn thiện cơ chế chính sách, xây dựng quy chế, quy định trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị - xã hội, văn hóa. Tạo sự thống nhất giữa các cơ quan, các tổ chức, các lực lượng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội từ tỉnh đến ấp, sao cho không tạo được kẽ hở để cán bộ có chức, có quyền lợi dụng “lách luật” tham ô, tham nhũng chiếm đoạt tài sản của nhà nước, của nhân dân. Muốn vậy, trên cơ sở bổ sung hoàn thiện hệ thống pháp luật, tăng cường pháp chế, sử dụng hiệu quả hệ thống quản lý Nhà nước, phát huy vai trò giám sát của quần chúng nhân dân đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là những cán bộ, đảng viên là cán bộ chủ trì tại các cơ quan công quyền. Phát huy vai trò, hiệu lực kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các quy định, quy chế của các cơ quan, đơn vị kiên quyết xử lý nghiêm đối với những cán bộ, đảng viên vi phạm pháp luật và thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Khơi dậy, phát huy và nhân rộng các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Đảng, Nhà nước, chính quyền các cấp và các tổ chức chính trị xã hội phát động. Tổ chức thực hiện tốt phong trào thi đua yêu nước và phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu vực đồng bào có đạo. Xây dựng điển hình tiên tiến và các tấm gương tiêu biểu trong phong trào để tuyên truyền, nhân rộng trong nhân dân. Nhất là các phong trào các cuộc vận động chung tay xây dựng đất nước được mọi

tầng lớp nhân dân đồng tình ủng hộ, đặc biệt như: Phong trào đền ơn đáp nghĩa; Phong trào xoá đói giảm nghèo; Phong trào chung sức xây dựng nông thôn mới; và những cuộc vận động “Tri ân người có công”, “ngày vì người nghèo”. Thông qua các phong trào, các cuộc vận động cách mạng vừa khơi dậy truyền thống yêu nước, truyền thống đoàn kết của dân tộc; vừa tạo điều kiện để giáo dân thể hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của mình đối với đất nước, đối với cộng đồng, thể hiện sự tri ân đối với anh linh các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh quên mình vì độc lập tự do của Tổ quốc; vừa thể hiện tinh thần đoàn kết, thống nhất đồng sức, đồng lòng của mọi tầng lớp giáo dân quyết tâm đoàn kết giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội, góp phần bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc trước sự chống phá của các thế lực thù địch.

Thứ tư, thực hiện tốt các chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào có đạo.

Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện những chính sách phát triển kinh tế vùng đồng bào có đạo và thực hiện nhiệm vụ công tác dân tộc, công tác tôn giáo trong tình hình mới. Không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, trước hết là đội ngũ cán bộ chuyên trách, đội ngũ chức sắc, chức việc trong giáo xứ, giáo phận ở các cấp. Thường xuyên tổng kết kinh nghiệm thực tiễn ở cơ sở và trao đổi kinh nghiệm giữa các khu dân cư có đạo để tạo thêm hiểu biết và đoàn kết giúp đỡ nhau trong phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, tăng cường đoàn kết giữa chính quyền địa phương và bà con giáo dân nhân các ngày lễ của các tôn giáo, tổ chức các hoạt động giao lưu kết nghĩa nhằm nêu cao tinh thần đoàn kết lương - giáo, đoàn kết nhân dân các tôn giáo khác nhau. Phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào có đạo, chức sắc, chức việc, tín đồ tôn giáo trong

việc thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn. Cùng với đó, thường xuyên quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân vùng đồng bào có đạo, bảo đảm cho giáo dân sống “tốt đời, đẹp đạo”. Qua đó, tăng cường đoàn kết các dân tộc, tạo sự đồng thuận giữa những người có tín ngưỡng, tôn giáo với những người không tín ngưỡng, tôn giáo, giữa những người có các tín ngưỡng, tôn giáo khác nhau; đồng thời, tích cực đấu tranh chống những biểu hiện kỳ thị, chia rẽ dân tộc và những hành vi tà đạo, mê tín, dị đoan, lợi dụng dân tộc, tôn giáo làm phương hại đến khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

3. Kết luận

Để giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở vùng đồng bào có đạo một mặt cần phải phát huy khối đại đoàn kết lương - giáo, đoàn kết tôn giáo trên cơ sở thực hiện và vận dụng linh hoạt chính sách dân tộc và tôn giáo của Đảng, mặt khác cần phát huy tốt hơn vai trò của các tổ chức tôn giáo trong quá trình gắn bó, đồng hành cùng dân tộc chung tay xây dựng và phát triển đất nước. Đồng thời đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề tôn giáo để chống phá các mạng nước ta. □

Tài liệu tham khảo:

- [1]. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 12 tháng 03 năm 2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác tôn giáo.*
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập II, NXB Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội. 2021.*
- [3]. Hồ Chí Minh toàn tập, *tập 13, NXB Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2011.*

PROMOTING THE STRENGTH OF THE GREAT NATIONAL UNITY BLOC IN THE RELIGIOUS AREAS IN VIETNAM TODAY

Nguyen Van Manh

Nguyen Hue University

Email: nguyenmanh752000@gmail.com

Abstract: Great national unity is a precious tradition, as well as a great strength that has been challenged and verified by thousands of years of our national construction and defense. In particular, developing the strengths of the great national unity in the religious areas to maintain the political security and social order and safety is a strategic and pivotal lesson in arousing and promoting the strength of the people of all religions, contributing to the strong development of our country in all aspects of social life.

Keywords: Great national unity, nation, religion.